

nhưng không bị thương tích gì. Về đến nhà, Đ kể lại sự việc cho bố là ông Ngô Thành Đ1 nghe, sau khi nghe xong ông Đ1 nói với Đ để mai giải quyết. Do bức tức vì đã xin lỗi anh T nhưng vẫn bị đánh nên Đ đi xuống bếp lấy 01 con dao bằng kim loại tổng chiều dài 33cm, phần rộng nhất của lưỡi dao 4,5cm, mũi dao cong rồi đi ra cổng chờ anh T đi qua để đánh. Khi Đ ra tới cổng thì anh T cũng vừa đi tới. Thấy Đ, anh T chửi bới, giơ tay lên dọa đánh thì Đ sử dụng con dao đang cầm trên tay chém 1 phát vào vùng đầu của anh T, sau khi chém anh T thì Đ đi qua nhà ông Ngô Sỹ T nhà hàng xóm ngủ qua đêm, còn anh T được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa vùng Tây Nguyên, đến ngày 06/4/2020 thì xuất viện. Ngày 31/3/2020, Ngô Quý Đ ra đầu thú tại Công an xã C, huyện E khai báo hành vi phạm tội và giao nộp hung khí gây án.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 376 ngày 31/3/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận thương tích của Trần Văn T là: Dấu hiệu chính qua giám định: Bầm tím, sưng nề mi trên mắt trái; vết thương dọc đỉnh, trán, đuôi mắt trái kích thước (11 x 0,2)cm gồm 2 phần, phần nằm trên chân tóc có kích thước (6 x 0,2)cm, phần nằm dưới chân tóc có kích thước (5 x 0,2)cm. Nứt sọ vùng thái dương trái. Tụ máu ngoài màng cứng thái dương trái; Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 22%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số: 448 ngày 27/4/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận thương tích của Trần Văn T là: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 17%; Vật tác động: Vật sắc; Cơ chế hình thành thương tích: Vết thương dọc đỉnh-trán-đuôi mắt trái gây nứt sọ vùng thái dương trái, tụ máu ngoài màng cứng thái dương trái do tác động trực tiếp của vật sắc có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau, từ trái sang phải.

Với các nội dung trên,

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2020/HS-ST ngày 11/9/2020, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, quyết định:

Tuyên bố bị cáo Ngô Quý Đ phạm tội “*Giết người*”.

Căn cứ điểm n khoản 1, Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Ngô Quý Đ 13 (Mười ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 31/3/2020.

Bản án sơ thẩm còn quyết định về phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí, tuyên quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 18/9/2020, bị cáo Ngô Quý Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Hội đồng xét xử, những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng đã thực hiện và tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên quyết định về hình phạt của Bản án sơ thẩm đối với bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo thống nhất về tội danh, tuy nhiên cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn do người bị hại có hành vi đánh bị cáo trước nên có một phần lỗi, bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, xem xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận tội như Bản án sơ thẩm đã xác định, đối chiếu thấy phù hợp với lời khai của những người làm chứng, bị hại và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Xuất phát từ việc va chạm với anh Trần Văn T, bị anh T đánh 2 cái vào mặt, tuy không bị thương tích gì nhưng do bức tức nên sau khi về nhà, bị cáo đã lấy 01 con dao bằng kim loại, có tổng chiều dài 33cm, phần rộng nhất của lưỡi dao 4,5cm, mũi dao cong đi ra đón đường anh T để trả thù, khi gặp anh T, bị cáo đã dùng dao chém 1 nhát vào vùng đầu của anh Trần Văn T, theo hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau, từ trái sang phải. Hậu quả là anh T bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 22%. Hành vi dùng dao tấn công chém vào vùng đầu của anh T nêu trên của bị cáo Ngô Quý Đ thể hiện tính chất vô cớ, do mâu thuẫn nhỏ đã chấm dứt trước đó, mặc dù bố của bị cáo đã can ngăn nhưng bị cáo vẫn bất chấp, hành vi đó của bị cáo là rất nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, đặc biệt vùng đầu là vùng hiểm yếu, có thể nguy hiểm đến tính mạng, dẫn đến tử vong, buộc bị cáo phải nhận thức được hành vi của mình sẽ dẫn đến hậu quả chết người, do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Giết người” với tình tiết định khung “Có tính chất côn đồ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thất, Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất hành vi, mức độ phạm tội của bị cáo, xem xét quá trình nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; áp dụng Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án 13 năm tù trên mức khởi điểm do điều luật quy định là tương xứng với mức độ, hậu quả hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ gì mới làm căn cứ xét giảm án nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giữ nguyên quyết định về hình phạt của Bản án sơ thẩm.

[3]. Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Ngô Quý Đ phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4]. Những quyết định khác của Bản án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và án phí sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Quý Đ, giữ nguyên quyết định về hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2020/HS-ST ngày 11/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Ngô Quý Đ 13 (*Mười ba*) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/3/2020.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Ngô Quý Đ phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về phân trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc Kiểm tra I – TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSĐT, Phòng HSNV; Trại tạm giam - CA tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- UBND xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (thay cho TB kết quả xét xử);
- Lưu Hồ sơ vụ án, lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Công Thi